TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số 10/2020/DS-ST
Ngày 27/4/2020
V/V tranh chấp: "*Hợp đồng tín dụng"*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung
Các hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thành và ông Đỗ Văn Kha
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Bửu Trân - Kiểm sát viên
Ngày 27/4/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 121/2019/TLST-DS ngày 29/08/2019 về tranh chấp: "*Hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020 ngày 28 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:
Nguyên đơn: **Ngân hàng N**
Địa chỉ: số 02, Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch HĐQT, ủy quyền cho ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1976 theo giấy ủy quyền ngày 25/10/2019 (*ông N có đơn xin vắng*).
Bị đơn: **bà Trần Thị Như T,** sinh năm 1972; HKTT: xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nơi cư trú tại tổ 1, khu phố 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, Bình Phước (*vắng*)
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **ông Đinh Nho H, sinh năm 1971;** Trú tại: ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (*vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N trình bày:
Vào ngày 29/03/2018 bà Trần Thị Như T ký hợp đồng tín dụng vay vốn số 5601-LAV-201801784 với Ngân hàng N (*gọi tắt là Agribank*) chi nhánh thị xã Đồng X, tỉnh Bình P (nay là Agribank N) để vay số tiền: 180.000.000 đồng *(Một trăm tám mươi triệu đồng*) với thời hạn trả là 02 năm, tức ngày 29/03/2020; Lãi suất vay: 9,6%/năm (Bằng lãi suất huy động tiết kiệm dân cư VND kỳ hạn 12 tháng trả lãi sau hiện hành của Agribank N + (cộng) 3%/năm, được điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần); Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm quá hạn; Số tiền lãi trong hạn đã trả đến ngày 29/6/2018 là 4.402.849 đồng *(Bốn triệu bốn trăm lẻ hai ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng)*. Số tiền vay đã chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 28/3/2019.

Khi vay, bà T thế chấp tài sản đảm bảo bao gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: Đ 124702, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 2460/QSDĐ/2735/QĐ ngày 30/11/2004, do UBND huyện Đồng Phú cấp cho ông Đinh Nho H với diện tích 4137 m^2, trong đó có 100m^2 đất ở (thổ cư) và đất CLN là 4037 m^2; thửa đất số: 88, tờ bản đồ số 52 cùng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Nay Agribank N làm đơn khởi kiện đề nghị Toà án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử buộc bà Trần Thị Như T trả nợ cho Ngân hàng với tổng số tiền tính đến ngày 27/03/2020 như sau:

+ Tổng số tiền gốc: 180.000.000 đồng.

+ Tổng số tiền lãi trong hạn: 30.647.342 đồng

Lãi quá hạn: 2.174.795đồng

Tổng số tiền lãi phãi trả là: 32.822.137 đồng

* Tổng cộng số tiền gốc + lãi phải trả là: 212.822.137đồng

(*Hai trăm mười hai triệu tám trăm hai mươi hai ngàn một trăm ba mươi bảy đồng*)

Và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/4/2020 cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng.

Trong trường hợp bà T không trả nợ được hoặc trả nợ không đầy đủ đề nghị Tòa án đưa tài sản bà T đã thế chấp là thửa đất số: 88, tờ bản đồ số 52 cùng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, có diện tích 4137 m^2, trong đó có 100m^2 đất ở (thổ cư) và đất CLN là 4037 m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: Đ 124702, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 2460/QSDĐ/2735/QĐ ngày 30/11/2004, do UBND huyện Đồng Phú cấp cho ông Đinh Nho H – *ông H đã ủy quyền cho bà T được quyền thế chấp, xử lý tài sản đảm bảo để thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, phí cho ngân hàng theo hợp đồng ủy quyền đã được công chứng ngày 29/3/2018* – để phát mại thu hồi nợ.

Bị đơn bà Trần Thị Như T: Vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đinh Nho H: vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng N khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn bà Trần Thị Như T có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng với tổng số tiền gốc và lãi là 212.822.137đồng *(Hai trăm mười hai triệu tám trăm hai mươi hai ngàn một trăm ba mươi bảy đồng*) theo hợp đồng tín dụng vay vốn số 5601-LAV-201801784, ngày 29/3/2018 đã ký với Ngân hàng N (*gọi tắt là Agribank*) chi nhánh thị xã Đ, tỉnh Bình P (nay là Agribank N), do vậy, đây là vụ án dân sự về "*tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Bị đơn bà Trần Thị Như T có nơi cư trú ở khu phố 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân thành phố Đồng Xoài theo quy định tại các điều 26, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn bà Trần Thị Như T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đinh Nho H vắng mặt. Tòa án đã tiến hành xác minh, làm các thủ tục niêm yết công khai, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại các Điều 179, 180 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn và người có quyền nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng N về việc buộc bị đơn bà Trần Thị Như T có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng tổng số tiền gốc + lãi phải trả là: 212.822.137đồng (*Hai trăm mười hai triệu tám trăm hai mươi hai ngàn một trăm ba mươi bảy đồng*) và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/4/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, thấy: Ngày 29/3/2018 bà Trần Thị Như T ký hợp đồng tín dụng vay vốn số 5601-LAV-201801784 với Ngân hàng N (*gọi tắt là Agribank*) chi nhánh thị xã Đồng X, tỉnh Bình P (nay là Agribank N) để vay số tiền: 180.000.000 đồng *(Một trăm tám mươi triệu đồng*) với thời hạn trả là 02 năm, tức đến ngày 29/03/2020, lãi suất vay: 9,6%/năm (Bằng lãi suất huy động tiết kiệm dân cư VND kỳ hạn 12 tháng trả lãi sau hiện hành của Agribank N + (cộng) 3%/năm, được điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần); Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm quá hạn; Hợp đồng có đủ họ tên, chữ ký của bà Trần Thị Như T (bút lục 31-36), sau khi vay tiền bà T đã trả cho Ngân hàng khoản tiền lãi đến ngày 29/6/2018 (tức 03 tháng tiền lãi) sau đó thì ngưng trả lãi cho đến nay, do vậy, bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký. Vì vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, yêu cầu của Ngân hàng N về việc buộc bà Trần Thị Như T phải trả tổng số tiền gốc và lãi là: 212.822.137đồng (*Hai trăm mười hai triệu tám trăm hai mươi hai ngàn một trăm ba mươi bảy đồng*) và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/4/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng là có cơ sở nên được chấp nhận. Căn cứ vào Điều 95 của Luật tổ chức tín dụng; các Điều 300, Điều 301 của Luật thương mại; các Điều 280, Điều 357, Điều 418 và Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự, buộc bị đơn bà Trần Thị Như T có trách nhiệm trả lại số tiền nợ gốc đã vay và tiền lãi tính đến ngày 27/4/2019 là: 212.822.137đồng (*Hai trăm mười hai triệu tám trăm hai mươi hai ngàn một trăm ba mươi bảy đồng*) và số tiền lãi tính từ ngày 27/4/2019 cho đến khi bà T thanh toán xong các khoản nợ cho nguyên đơn Ngân hàng N theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ là hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 20181428/HĐTC ngày 29/3/2018 có đủ họ tên chữ ký của bị đơn bà T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đinh Nho H và đã được công chứng ngày 29/3/2018 (Bút lục 15 – 18); đơn yêu cầu thế chấp (bút lục 19, 20); giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hợp đồng ủy quyền số 003009/HĐUQ đã được công chứng ngày 29/3/2018 (bút lục 24 đến 30) chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng N, trường hợp bị đơn bà Trần Thị Như T không trả được số nợ gốc và lãi trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng

N được quyền phát mãi tài sản mà bà T đã thế chấp là thửa đất số: 88, tờ bản đồ số 52 cùng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, có diện tích 4137 m^2, trong đó có 100m^2 đất ở (thổ cư) và đất CLN là 4037 m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: Đ 124702, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 2460/QSDĐ/2735/QĐ ngày 30/11/2004, do UBND huyện Đồng Phú cấp cho ông Đinh Nho H để phát mại nhằm đảm bảo việc thu hồi nợ.

Về án phí: Bà T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 26, 35, 39; Điều 143, 144, 147; Điều 227, 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự

Các Điều 280, 357, 418 và Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 của Luật tổ chức tín dụng; Điều 300, 301 của Luật thương mại; Án lệ số 08/2016/AL;

Nghị quyết số 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N về việc buộc bà Trần Thị Như T phải trả tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 27/4/2019 là: 212.822.137đồng (*Hai trăm mười hai triệu tám trăm hai mươi hai ngàn một trăm ba mươi bảy đồng*) và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/4/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng N theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số số 5601-LAV-201801784 ngày 29/3/2018.

Trong trường hợp bà T không trả nợ được hoặc trả nợ không đầy đủ, Ngân hàng N được quyền phát mãi tài sản bà T đã thế chấp là thửa đất số: 88, tờ bản đồ số 52 cùng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, có diện tích 4137 m^2, trong đó có 100m^2 đất ở (thổ cư) và đất CLN là 4037 m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: Đ 124702, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 2460/QSDĐ/2735/QĐ ngày 30/11/2004, do UBND huyện Đồng Phú cấp cho ông Đinh Nho H – ông H đã ủy quyền cho bà Thơ được quyền thế chấp, xử lý tài sản đảm bảo để thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, phí cho ngân hàng theo hợp đồng ủy quyền đã được công chứng ngày 29/3/2018 – để đảm bảo việc thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm – tức ngày 28/4/2020 - khách hàng vay – tức bà T - còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay

theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

2. *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Bà Trần Thị Như T phải chịu án phí là 10.641.107 đồng (*mười triệu sáu trăm bốn mươi mốt ngàn một trăm lẻ bảy đồng*)

Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.900.000đồng (*bốn triệu chín trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001335 quyển số 0027 ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án thành phố Đồng Xoài.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niên yết.

<u>Nơi nhận</u>:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Mỹ Dung